

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 17-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cửu Hưng;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện, Thư ký Tòa án thành phố Đông Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo: **Phạm Thị T**, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1993 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn N, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Phạm Minh T và bà Nguyễn Thị H; chồng Phan Tư H và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, được hoãn thi hành án do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Trần Thị Phương N, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố M, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Hải V, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố Đ, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Phan Tư H, địa chỉ: Thôn N, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 55 phút ngày 10/12/2019, Phạm Thị T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 74E1-057.45 đến cửa hàng cháo dinh dưỡng VIỆT SOUP

của chị Trần Thị Phương N ở đường Thuận Châu, khu phố Vĩnh Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà để mua cháo cho con. T đi vào quán thấy không có ai và phát hiện có 01 túi xách bằng vải màu đen để ở trên bàn nên nảy sinh ý định lấy trộm. Lấy được tài sản, T nhanh chóng điều khiển xe về hướng cầu Đại Lộc và kiểm tra trong túi có 5.300.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ và 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, T lấy tiền và 02 điện thoại cất giữ trong người rồi vứt cái túi xách xuống sông, gần cầu Đại Lộc. Sau đó, T đem 02 điện thoại di động đến cửa hàng điện thoại bán cho chị Nguyễn Thị Hải V với giá 1.400.000 đồng. Sau khi mua được tài sản, chị V đã bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch chiếc điện thoại hiệu Oppo màu đỏ với giá 1.400.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTS ngày 25/12/2019, Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen giá trị còn lại 312.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ giá trị còn lại 2.467.500 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý gồm: Chị Nguyễn Thị Hải V giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; bị cáo T giao nộp 6.700.000 đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 74E1-057.45. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý tài sản, riêng chiếc xe mô tô chuyển nhập kho vật chứng chờ xử lý. Đối với chiếc túi xách bị cáo đã vứt xuống sông, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Phương N đã nhận lại số tiền 5.300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 1.400.000 đồng bị cáo bồi thường điện thoại Oppo màu đỏ. Đối với chiếc túi xách bị cáo đã vứt xuống sông, chị Nhã không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với chị Nguyễn Thị Hải V là người mua 02 chiếc điện thoại trên nhưng chị V không biết đó là tài sản trộm cắp nên không chịu trách nhiệm hình sự.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-ĐH ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Thị T về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b (*bồi thường thiệt hại*), điểm s (*thành khẩn khai báo*) khoản 1, khoản 2 (*Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt*) Điều 51; Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ không ai có yêu cầu nên không xem xét. Xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Phan Tư H chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner biển kiểm soát 74E1-057.45.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T khai nhận vào sáng ngày 10/12/2019, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc túi xách của chị Trần Thị Phương N ở cửa hàng cháo dinh dưỡng VIỆT SOUP thuộc khu phố Vĩnh Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà. Tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm 5.300.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá 02 chiếc điện thoại 2.779.500 đồng. Như vậy, tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.079.500 đồng. Do đó, bị cáo Phạm Thị T đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Điều luật quy định hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân đang được hoãn thi hành án nhưng không chịu tu dưỡng, trong thời gian ngắn đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, nên cần xét xử như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và có thái độ thành khẩn khai báo quy định tại điểm b, s khoản 1, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt Phạm Thị T 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa chấp hành nên tổng hợp hình phạt theo Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Nguyễn Thị Hải V mua 02 chiếc điện thoại 1.400.000 đồng, bán lại 01 chiếc nhãn hiệu Oppo 1.400.000 đồng, trả lại chiếc điện thoại Nokia đã mua và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner biển kiểm soát 74E1-057.45 mang tên Phan Tư H mà bị cáo sử dụng. Thấy rằng, mặc dù chiếc xe là tài sản có được sau khi bị cáo kết hôn với anh H, mục đích của bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua cháo dinh dưỡng cho con, nhưng

do có sự sơ hở của người bị hại nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản do đó chiếc xe không phải là phương tiện phạm tội nên không tịch thu, nộp ngân sách nhà nước mà căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại chiếc xe cho anh Phan Tư H.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Phạm Thị T 08 (Tám)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **09 (chín)** tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, buộc bị cáo Phạm Thị T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **17 (Mười bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Phan Tư H 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, màu trắng đen biển kiểm soát 74E1-057.45, số máy: KC 26E1081911, số khung: 2601GY067849. (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà ngày 09/3/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phạm Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA, THADS TP. Đông Hà;
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Kim Thương